

CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI THỰC VẬT XUNG QUANH BÉ - TẾT NGUYÊN ĐÁN
LỚP MẪU GIÁO GHEP 3, 4 LỌNG SỢT

Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 20/01/2025 đến ngày 21/02/2025

TT	Độ tuổi	Mục tiêu		Nội dung	Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
7	3	Trẻ có thể phối hợp tay- mắt trong vận động - Chuyển bắt bóng hai bên theo hàng ngang, hàng dọc		- Chuyển bắt bóng hai bên theo hàng ngang, hàng dọc	* Hoạt động học - Chuyển bắt bóng hai bên theo hàng ngang, hàng dọc - Chuyển bắt bóng hai bên theo hàng ngang qua đầu, qua chân * Hoạt động học - Chạy 15m theo hướng thẳng - Chạy 15m trong 10 giây * Hoạt động học - Bật xa 20-25cm- - Bật qua vật cản 10 - 15cm - TCM: Hái quả, trồng nụ trồng hoa, hoa nào quả ấy,ném còn
8	4	Trẻ có thể phối hợp tay- mắt trong vận động - Chuyển bắt bóng hai bên theo hàng ngang qua đầu, qua chân		- Chuyển bắt bóng hai bên theo hàng ngang qua đầu, qua chân	
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Chạy 15m trong 10 giây - Bật xa 20 - 25cm		- Chạy 15m theo hướng thẳng - Bật xa 20 - 25cm	
10	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: - Chạy 15m trong 10 giây - Bật qua vật cản		- Chạy 15m trong 10 giây - Bật qua vật cản 10 - 15cm	

13	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Cắt thẳng được một đoạn 10 cm.	- Xé - Tô - Cài, cởi cúc.	- Sử dụng kéo, bút - Dán giấy.	* Hoạt động lao động vệ sinh. - Thực hành kỹ năng vẽ bánh chưng, vẽ cây, vẽ quả, vẽ hoa...
14	4	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ hình người, nhà, cây.		- Vẽ hình.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
15	3	Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất		* Hoạt động chơi: - Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...). biết ăn uống đủ chất - Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không ăn hoa,
16		- Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau...			

18		Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Thịt, cá, ...có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều vitamin.			quả đã bị ôi thiu, không ăn quả lạ, không uống nước lã - Cho trẻ xem các vi deo về mối nguy hiểm đối với các hành động nguy hiểm: Không tự lấy thuốc uống, không hút thuốc, uống cà phê
19	4	- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...		- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn của địa phương	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

36		Trẻ quan tâm, hứng thú với các loại cây, hoa, quả gần gũi, như chăm chú quan sát các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh; hay đặt câu hỏi về các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh.			* Hoạt động học: KPKH + Tìm hiểu về một số loại cây - Tìm hiểu 1 số loại hoa + Tìm hiểu về một số loại rau, quả * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Ghép tranh, tranh gì biến mất, rau gì biến mất - TCM: Hoa nào, quả ấy... - Hoạt động góc: + Góc thư viện: Xem tranh ảnh về các loại cây, hoa, quả, rau, tranh ảnh về chú bộ đội, đồ
37	3	Trẻ có khả năng sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh: nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh	- Cách chăm sóc và bảo vệ cây (3: Cây gần gũi.)	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc.	

41		Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của xem xét, tìm hiểu các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh.			dùng của chú bộ đội + Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, rau, hoa. - Chơi ngoài trời: + Quan sát cây rau xà lách, cây hành, cải thảo, hoa dạ thảo, hoa cúc.... - Cho trẻ xem video về sự phát triển của cây - Cho trẻ xem video sự thay đổi của các loại hoa, quả * Hoạt động chơi: - Làm thí nghiệm: Hoa nở trong nước - Gieo hạt quan sát sự nảy mầm của cây - Trải nghiệm: Chăm sóc vườn rau.
42	4	Trẻ quan tâm đến những thay đổi của các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?....		- Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của cây, hoa quả. 2 cây, hoa, quả.	* Hoạt động chơi: Chơi ngoài trời: Chơi theo ý thích: Nhận biết số trên đồ chơi: Rổ, đồ chơi với nước...
45		Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.			
46	3	Trẻ có thể phân loại các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh theo một dấu hiệu nổi bật.	- Phân loại cây, hoa, quả: (3: Theo 1 dấu hiệu nổi bật.		
47	4	Trẻ biết phân loại các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh theo một hoặc hai dấu hiệu.	4: theo 1 - 2 dấu hiệu.)		

48	3	Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh quen thuộc khi được hỏi.		- Mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.	
49	4	Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản các loại hoa, quả, rau, củ, cây xanh gần gũi. Ví dụ: “Chăm sóc tốt sẽ giúp cây, hoa nhanh lớn”		- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.	

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

54		Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 4			* Hoạt động học: + Đếm nhận biết số lượng trong phạm vi 4
55	3	Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng (3: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3. 4: - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5)		* Hoạt động chơi: - Góc toán: Cho trẻ đếm số lượng...
56		Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 4	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. -Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.		
57		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4 thành hai nhóm.			
59	4	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 5			* Hoạt động học: + Đếm nhận biết số lượng trong

60		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			trong phạm vi 5 * Hoạt động chơi: - Góc toán: Cho trẻ đếm số lượng...
61		Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả.			* Hoạt động học: + Tách gộp trong phạm vi 4
62		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
63		Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.			

c) Khám phá xã hội

88	3	- Trẻ có thể kể tên: Tết nguyên đán qua trò chuyện, tranh ảnh.		Biết tết Nguyên đán	* Hoạt động học - Trải nghiệm ngày tết quê em
90	4	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của ngày lễ: Tết Nguyên đán .		Đặc điểm nổi bật của ngày lễ: Tết Nguyên đán	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện về đặc điểm nổi bật của ngày tết Nguyên đán - Xem tranh ảnh, video về ngày tết, các hoạt động ngày tết.

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

93	3	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: hoa, quả, củ...	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng.		
96	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, cây xanh...	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. - Nghe những bài hát dân ca, những câu truyện của dân tộc, địa phương trẻ.	- Hiểu các từ chỉ cây cối, hoa quả gần gũi, quen thuộc. - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng: bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ	* Hoạt động học: - Tăng cường tiếng Việt: + Cây mận lan, cây đu đủ + Bánh chưng, hoa đào + Hoa cúc, hoa hồng + Quả đu đủ, quả bưởi
100		Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép.			
102	3	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao: Thơ: Cây đào, Hoa kết trái - Đồng dao, ca dao: Trồng đậu, trồng cà; Trồng cây dưa; Xúc xắc xúc xẻ		- Phát âm các từ chứa tiếng mẹ đẻ của trẻ	
105		Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép			* Hoạt động học
106	4	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao: + Thơ: Tết đang vào nhà		- Phát âm các từ tiếng mẹ đẻ của trẻ	* Hoạt động học: - LQVH: + Thơ: Tết đang vào nhà * Hoạt động chơi:

		+ Đồng dao, ca dao: Trồng đậu, trồng cà; Trồng cây dừa, Xúc xắc xúc xẻ			- Trò chơi: Ném còn - Đồng dao, ca dao: Trồng đậu, trồng cà; Trồng cây dừa; Xúc xắc xúc xẻ	
108	3	Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chúc tết,..	- Kể lại truyện đã được nghe (3: Kể lại một vài tình tiết) - Kể lại sự việc (4: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.)	- Kể lại một vài tình tiết của sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ.	- Hoạt động góc: Chơi góc thư viện: Xem tranh truyện. Dạy trẻ biết phân biệt trang bìa, trang cuối của quyển truyện	
109		Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. - Truyện: Chú đồ con	- Mô tả sự vật, tranh ảnh (3: mô tả có sự giúp đỡ.)	Đóng kịch	- Trò chuyện với trẻ về các sự việc trẻ đã được làm: Đi chúc tết, đi thăm ông bà...	
110	4	Trẻ kể lại sự việc theo trình tự.	- Kể lại sự việc (4: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết)	- Kể lại sự việc đã được chứng kiến bằng tiếng mẹ đẻ.	* Hoạt động học: +Truyện: Chú đồ con	
111		Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc. - Truyện: Chú đồ con				
112	3	Trẻ bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.		Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên.		
113	4	Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.		Đóng kịch		
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội						

152	3	- Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.			* Hoạt động chơi: - Trò chuyện, cho trẻ xem video về các hoạt động ngày tết - Chơi ngoài trời: Chăm sóc cây - Trẻ tham gia vệ sinh lớp, bản làng - Cho trẻ xem tranh ảnh, băng, đĩa một số nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, bảo vệ thiên nhiên
154	4	- Trẻ thích chăm sóc cây thân thuộc	- Giữ gìn vệ sinh môi trường bản làng, trường lớp. - Bảo vệ chăm sóc cây cối		

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

164	3	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc: Em yêu cây xanh; Màu hoa	- Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. - Vận động theo nhạc (3: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. 4: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.)	Trẻ nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc	* Hoạt động học: Âm nhạc: + Dạy hát: Em yêu cây xanh, Màu hoa - Dạy vận động: + VTTTNN: Sắp đến tết rồi - Nghe hát: Ngày tết quê em, hoa trong vườn, cây trúc xinh - Trò chơi: Đoán tên bạn hát; Nghe tiếng hát tìm đồ vật... * Hoạt động chơi: Hoạt động góc:
165		- Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát (vỗ tay theo TTN): Sắp đến tết rồi			
167	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ: Em yêu cây xanh; Màu hoa,	- Sử dụng dụng cụ gõ đệm (3: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. 4:	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Thể hiện sắc thái, tình cảm của	

168		- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát với hình thức (vỗ tay tiết tấu nhanh): Sắp đến tết rồi	Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, tiết tấu)	bài hát. - Hát các bài hát tiếng mẹ đẻ. - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	Chơi góc nghệ thuật: Hát, múa các bài hát chủ đề thực vật- Tết Nguyên đán
173	3	- Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành : Cây ăn quả đơn giản	- Nhận xét sản phẩm tạo hình.(4: Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét) - Sử dụng kĩ năng (3: một số kĩ năng. 4: Các kĩ năng) nặn để tạo ra sản phẩm (3: Sản phẩm đơn giản. 4: sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét)		* Hoạt động học: - Nặn quả cam (Mẫu) - Xé dán cây ăn quả (Đề tài) * Hoạt động chơi: Hoạt động góc: Góc nghệ thuật Nặn, xé dán các loại hoa, quả, cây...
174		- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành: Quả cam			
176		- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.			
181	4	- Trẻ biết xé theo đường thẳng, đường cong... và dán thành Cây ăn quả có màu sắc, bố cục.			
182		- Trẻ biết làm lõm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành Quả cam có nhiều chi tiết.			

Người lập kế hoạch

Ban giám hiệu duyệt

Lò Thị Thu

Trần Thị Làn